

Số: 1559/KH-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai đánh giá học phần theo Rubric học kỳ 1 năm học 2024-2025**

**1. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

- Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;
- Quyết định số 562/QĐ-ĐHKTQD, ngày 22/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân về việc lựa chọn tổ chức ACBSP là tổ chức kiểm định chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao & POHE;
- Quyết định số 1412/QĐ-ĐHKTQD, ngày 21/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân về việc ban hành chuẩn năng lực người học 08 chương trình đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy theo Chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE của trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Quyết định số 1413/QĐ-ĐHKTQD, ngày 21/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân về việc ban hành chuẩn năng lực người học 11 chương trình đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy của trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy và đánh giá học phần phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định của tổ chức kiểm định quốc tế ACBSP;
- Thực tế triển khai các công tác kiểm định tại Viện Đào tạo, Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE.

**2. Mục đích, yêu cầu**

- Nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo, phù hợp với định hướng chiến lược của Nhà trường.
- Phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, hình thành và phát triển văn hóa chất lượng bên trong Nhà trường.
- Thực hiện yêu cầu cải tiến liên tục để đảm bảo các quy định, tiêu chí kiểm định.
- Cụ thể hóa hệ thống quy trình; thống nhất các biểu mẫu công cụ.
- Cập nhật những thay đổi của Bộ tiêu chuẩn kiểm định ACBSP.
- Chuẩn bị hồ sơ đảm bảo chất lượng tới năm 2025 theo yêu cầu của tổ chức kiểm định ACBSP.

**3. Danh mục các học phần đánh giá kết quả theo Rubric**

- Tất cả các học phần chuyên sâu 18 của chương trình đào tạo đã được kiểm định (Danh sách tại Phụ lục A).
- Tất cả các học phần chuyên sâu của chương trình Phân tích kinh doanh (BA).
- Các học phần khác có giảng viên mong muốn tiếp cận với các đánh giá kết quả theo Rubric (không bắt buộc).

## 4. Quy trình thực hiện

TT	Nội dung công việc	Bộ phận/ Người thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Biểu mẫu hồ sơ
1	Lập kế hoạch học tập	Cán bộ quản lý lớp của Viện AEP	Thời khóa biểu	
2	Khoa/Viện nghiên cứu, thống nhất, biên soạn và gửi mô tả Rubric các học phần trong kỳ. (Có xác nhận của bộ môn)	Trưởng Khoa/Viện	Mẫu phiếu mô tả Rubric	<b>Mẫu Rubric 1:</b> Phiếu mô tả Rubric
3	Viện AEP tổng hợp, rà soát phản hồi lại và yêu cầu bổ sung thông tin (nếu có). Viện AEP lưu trữ các tài liệu đã đủ thông tin	Cán bộ quản lý lớp và Nhóm kiểm định của Viện AEP		Dựa trên hướng dẫn Rubrics và mapping chương trình
4	+ Giảng viên đánh giá học phần theo Rubric và gửi phiếu chấm cho Viện AEP (Các tiêu chí căn cứ theo bảng Mapping và phiếu mô tả Rubric đầu kỳ) + Cán bộ quản lý lớp tiếp nhận, tổng hợp, rà soát, đối chiếu sự thống nhất thông tin giữa phiếu chấm, bảng mô tả Rubric và bảng Mapping + Viện AEP tổng hợp, phân tích, thống nhất, phản hồi và tiếp nhận những điều chỉnh trong thời gian cho phép.	Các giảng viên  Cán bộ quản lý lớp; Nhóm kiểm định	Các nội dung CBQL lớp kiểm tra gồm: i. Học phần có ghi rõ PLO, RC (tiêu chí/criteria) ii. Phương thức đánh giá học phần (assessment tool) tương ứng với bảng mapping. iii. Rubric có 4 mức độ (Theo bản mô tả Rubric các mức độ từ 'không đạt kỳ vọng' đến 'vượt kỳ vọng'). iv. Mẫu Rubric 3 có xác nhận của giảng viên	<b>Mẫu Rubric 2.1</b> <b>hoặc</b> <b>Mẫu Rubric 2.2</b> Phiếu đánh giá từng sinh viên (Assessment form by Student) và <b>Mẫu Rubric 3:</b> Bảng Tổng hợp thông tin phiếu chấm (Rubric summary Table)
5	Lưu, thống kê, nghiên cứu, tiếp tục quá trình phân tích, xử lý dữ liệu tiếp theo từ phiếu Rubric đủ thông tin	Nhóm kiểm định Cán bộ quản lý lớp		
6	Viện AEP làm thủ tục thanh toán cho các giảng viên và các cán bộ quản lý lớp	Cán bộ phụ trách thanh toán Phòng TC-KT		Theo yêu cầu thanh toán

## 5. Phân công nhiệm vụ

### 5.1 Lãnh đạo và giảng viên Khoa/Viện có học phần giảng dạy tại chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE:

- Khoa/Viện rà soát, tổng hợp và lập danh sách các giảng viên chấm Rubric trong kỳ học và gửi lại Viện ĐTTT, CLC&POHE vào đầu kỳ học.

- Theo dõi kế hoạch học tập và triển khai xây dựng mẫu phiếu mô tả Rubric (Mẫu Rubric 1: Phiếu mô tả Rubric chi tiết) có xác nhận của Trưởng Khoa/Viện và gửi lại cho Cán bộ quản lý lớp của Viện ĐTTT, CLC&POHE cùng với Syllabus vào đầu kỳ học.

- Các giảng viên gửi phiếu chấm Rubric và các tài liệu liên quan đảm bảo nội dung phù hợp và hình thức theo biểu mẫu (Mẫu Rubric 2.1 hoặc Mẫu Rubric 2.2; Mẫu Rubric 3; Mẫu đề thi) trong vòng 1 tháng sau khi thi kết thúc học phần. Trong học kỳ 2 năm học 2024-2025, căn cứ kế hoạch học tập, thời gian Viện ĐTTT, CLC&POHE tiếp nhận Mẫu Rubric 2.1 hoặc 2.1, Mẫu Rubric 3 và Mẫu đề thi gắn CLOs dự kiến đến ngày 24/12/2024 (đối với khóa 63 và khóa 64) và đến ngày 22/01/2025 (đối với khóa 65).

Quá trình Viện ĐTTT, CLC&POHE rà soát và phản hồi sẽ căn cứ theo sự thống nhất giữa các phiếu chấm Rubric với bảng Mapping (Môn học – Năng lực người học – Tiêu chí Rubric – Hình thức đánh giá, vv,..) và phiếu mô tả Rubric đầu kỳ. Thời gian gửi phản hồi trong vòng 2 tuần kể từ khi Viện ĐTTT, CLC&POHE nhận được tài liệu từ giảng viên. Một số tiêu chí của phiếu chấm cần đạt được như sau:

- + Học phần có ghi rõ PLO, RC (tiêu chí Rubric/nội dung đánh giá trong PLOs);
- + Phương thức đánh giá học phần (assessment tools) tương ứng với Bảng mapping;
- + Rubric có 4 mức độ (Theo bản mô tả Rubric các mức độ từ ‘không đạt kỳ vọng’ đến ‘vượt kỳ vọng’);

- + Mẫu Rubric có xác nhận của khoa/viện và giảng viên;

- + Đề thi/đề kiểm tra có CLOs học phần.

- Nếu có những điều chỉnh, các thầy cô giảng viên gửi thông tin trong thời gian thu phiếu cho Viện ĐTTT, CLC&POHE để phía Viện cập nhật, thống nhất hệ thống các thông tin. Bộ phiếu chấm Rubric hoàn thiện sẽ phải có cả 3 mẫu phiếu (Mẫu Rubric 1, Mẫu Rubric 2.1 hoặc 2.2 và Mẫu Rubric 3).

### 5.2 Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE

- Là đơn vị thường trực nghiên cứu các biểu mẫu, biên soạn các tài liệu hướng dẫn, mẫu báo cáo (Chi tiết các mẫu biểu Rubric có tại phần Phụ lục B);

- Tổng hợp các Mapping tiếp nhận từ Khoa/Viện và thông tin trên website Viện, Mục Kiểm định (<https://aep.neu.edu.vn/accreditation/mapping/>);

- Có trách nhiệm tiếp nhận những thắc mắc và hướng dẫn về mẫu phiếu chấm; tư vấn, cung cấp các thông tin mang tính định hướng cho quá trình đánh giá kết quả học tập theo Rubrics và tiếp nhận những góp ý của các đơn vị liên quan;

- Tiến hành các cuộc họp nội bộ để rà soát, đánh giá, cho ý kiến phản hồi, yêu cầu chỉnh sửa (nếu có) và cập nhật những yêu cầu điều chỉnh các mẫu biểu từ phía Khoa/Viện và giảng viên. Thời gian phản hồi là trong vòng 2 tuần kể từ khi Viện ĐTTT, CLC&POHE nhận được tài liệu;

- Là đơn vị lưu trữ những tài liệu, mẫu biểu đủ thông tin, đủ điều kiện từ giảng viên Khoa/Viện.

- Tiếp tục xử lý dữ liệu, triển khai các bước thống kê, nghiên cứu, phân tích thông tin từ các mẫu biểu để phục vụ cho công tác kiểm định, cải tiến chất lượng đào tạo theo định hướng ACBSP.

- Tiến hành xử lý các thủ tục thanh toán theo quy định và yêu cầu thanh toán.

### 5.3 Phòng Tài chính - Kế toán

Rà soát kinh phí triển khai hoạt động đánh giá học phần theo Rubrics kỳ 1 năm học 2024-2025 theo dự trù của Viện ĐTTT, CLC&POHE trình Ban Giám Hiệu duyệt.

### 5.4 Phòng Quản lý đào tạo

Phối hợp với đơn vị thường trực và các đơn vị liên quan để triển khai kế hoạch.


### 5.5 Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

Phối hợp với đơn vị thường trực và các đơn vị liên quan để triển khai kế hoạch.

### 5.6 Phòng Quản trị thiết bị

- Bố trí cơ sở vật chất và thiết bị cần thiết để thực hiện kế hoạch;

- Phối hợp với đơn vị thường trực và các đơn vị liên quan để triển khai kế hoạch./.

Nơi nhận: 

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTT, CLC&POHE.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS Bùi Huy Nhượng**

## Phụ lục

### A. Danh sách các chương trình đào tạo đã kiểm định theo tiêu chuẩn ACBSP tại Viện ĐTTT, CLC & POHE

STT	Tên các chương trình
1	Tài chính Tiên tiến
2	Kế toán Tiên tiến
3	Kinh doanh quốc tế Tiên tiến
4	Kinh tế quốc tế Chất lượng cao
5	Quản trị nhân lực Chất lượng cao
6	Kinh doanh quốc tế Chất lượng cao
7	Quản trị kinh doanh Chất lượng cao
8	Kiểm toán Chất lượng cao
9	Tài chính doanh nghiệp Chất lượng cao
10	Ngân hàng Chất lượng cao
11	Kinh tế phát triển Chất lượng cao
12	Quản trị Marketing Chất lượng cao
13	Kinh tế đầu tư Chất lượng cao
14	POHE Luật kinh doanh
15	POHE Truyền thông Marketing
16	POHE Kinh doanh thương mại
17	POHE Quản trị khách sạn
18	POHE Quản trị lễ hành

IG  
UC  
ITE  
CD

## B. Các mẫu phiếu Rubric

### 1. Mẫu Rubric 1: Phiếu mô tả Rubric chi tiết

\* Mẫu phiếu:

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY ADVANCED EDUCATION PROGRAMS		SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS					
STUDENT PERFORMANCE ASSESSMENT FORM - RUBRIC DESCRIPTION							
Course: ..... Academic Year: ..... Student's Major: ..... Faculty Name: .....		Semester: ..... Class: ..... Program: .....					
PLO	RC	Criteria	CLO	Levels of meeting expectation			
				Exceed Expectation (85-100)	Meet Expectation (70-84)	Below Expectation (45-69)	Not Meet Expectation (00-44)
PLO ...	RC .....	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
	RC .....	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
PLO2.1.1	RC2.1.1.1	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
	RC2.1.1.2	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
PLO2.1.4	RC2.1.4.2	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
	RC2.1.4.3	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
	RC2.1.4.5	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
PLO ....	RC .....	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....
	RC .....	.....	CLO ...	.....	.....	.....	.....

Faculty's Signature

## 2. Phiếu đánh giá kết quả học tập dành cho từng sinh viên (Assessment form by Student):

### 2.1 Mẫu Rubric 2.1 và ví dụ minh họa:

#### \*Mẫu Rubric 2.1:

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY ADVANCED EDUCATION PROGRAMS	SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS						
<b>STUDENT PERFORMANCE ASSESSMENT FORM - BY STUDENT</b>							
PLO .....	.....						
PLO .....	.....						
Course: _____ Semester: _____ Academic Year: _____ Class: _____ Student's ID/Number: _____ Class: _____ Student's Major: _____ Program: _____ Faculty Name: _____							
	Assessment Tools	Criteria	CLO	Levels of meeting expectation			
				Exceed Expectation (85-100)	Meet Expectation (70-84)	Below Expectation (45-69)	Not Meet Expectation (00-44)
1	Paper based Mid term examination (MC with explanation)	PLO 2.1.1					
	- Question 1	RC 2.1.1.1	.....	CLO ...			
	- Question 2	-	.....	CLO ...			
	- Question 3	RC 2.1.1.1	.....	CLO ...			
	- Question 4	RC 2.1.1.1	.....	CLO ...			
- Question .....	.....	.....	CLO ...				
2	Paper based final examination (Short answers test)		.....				
	- Question 1.1	RC....	.....	CLO ...			
	- Question 1.2	RC ....	.....	CLO ...			
	- Question 1.3	RC ....	.....	CLO ...			
	- Question 1.4	-	.....	CLO ...			
	- Question 2.1	RC ....	.....	CLO ...			
	- Question 2.2	RC ....	.....	CLO ...			
	- Question 3.1	RC ....	.....	CLO ...			
	- .....	.....	.....	CLO ...			
	- .....	RC ....	.....	CLO ...			
3	Presentation	RC ....	.....	CLO ...			
		RC ....	.....	CLO ...			
		RC ....	.....	CLO ...			
				Faculty's Signature			

**2.2 Mẫu Rubric 2.2 và ví dụ minh họa:**

**\*Mẫu Rubric 2.2:**

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY  
ADVANCED EDUCATION PROGRAMS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

**STUDENT PERFORMANCE ASSESSMENT FORM - BY STUDENT**

<i>PLO xx.xx.xx</i>	
<i>PLO 2.xx.xx</i>	

*Course:*

*Academic Year:*

*Semester:*

*Student's Major:*

*Program:*

*Faculty Name:*

TT	MÃ SV/PHẠCH	RC2.x.x.x	RCx.x.x.x	RCx.x.x..x	RCx.x.x.x	RCx.x.x..x	RCx.x.x...x
Criteria		.....	.....	.....	.....	.....	.....
		CLO...	CLO...	CLO...	CLO...	CLO...	CLO...
		Writing Test	Individual Assignment (Part 1)	Final Exam/Q3	Final Exam/Q4	Individual Assignment (Part 2)	....
		...pts	...pts	...pts	...pts	...pts	...pts
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							



**3. Bảng tổng hợp kết quả sinh viên theo Rubrics (Rubrics Summary Table):**  
**\* Mẫu Rubric 3:**

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY  
 ADVANCED EDUCATION PROGRAMS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
 INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

STUDENT PERFORMANCE ASSESSMENT FORM - RUBRIC SUMMARY TABLE

Course: .....  
 Academic Year: ..... Semester: .....  
 Student's Major: ..... Class: .....  
 Faculty Name: ..... Program: .....

PLO	RC	Criteria	CLOs	Levels of meeting expectation	
				Exceed Expectation (85-100) and Meet Expectation (70-84)	Below Expectation (45-69) and Not Meet Expectation (00-44)
PLO...	RC...	.....	.....	..../.... (number of total students)	..../....
PLO2.1.1	RC 2.1.1.1	.....	.....	..../....	..../....
	RC 2.1.1.2	.....	.....	..../....	..../....
PLO2.1.4	RC 2.1.4.2	.....	.....	..../....	..../....
	RC 2.1.4.3	.....	.....	..../....	..../....
	RC 2.1.4.5	.....	.....	..../....	..../....
PLO...	RC....	.....	.....	..../....	..../....

Faculty's Signature

**\*Ví dụ minh họa mẫu Rubric 3:**

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY  
 ADVANCED EDUCATION PROGRAMS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
 INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

STUDENT PERFORMANCE ASSESSMENT FORM - RUBRIC SUMMARY TABLE

Course: Commercial Banking II Semester: .....  
 Academic Year: ..... Class: .....  
 Student's Major: Banking Program: .....  
 Faculty Name: ..... EEP

PLO	RC	Criteria	CLOs	Levels of meeting expectation	
				Exceed Expectation (85-100) and Meet Expectation (70-84)	Below Expectation (45-69) and Not Meet Expectation (00-44)
PLO2.1.1	RC 2.1.1.1	Theoretical knowledge of the financial system	CLO2.1.1.1.2	30 / 52 (number of total students)	22/52
	RC 2.1.1.2	Practical knowledge of the financial system	CLO2.1.1.2.1	25/52	27/52
PLO2.1.4	RC 2.1.4.2	Perspective Taking	...	32/52	20/52
	RC 2.1.4.3	Personal and Social Responsibility	...	40/52	12/52
	RC 2.1.4.5	Applying Knowledge to Contemporary Global Contexts	...	42/52	10/52

Faculty's Signature